# Tập 3 — Lại Nhiếp Hoá Bà-La-Môn Nữa

*Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)*

Bà-La-Môn Nữa

Trở lại Kỳ Viên, đức Phật chưa có thì giờ nghỉ ngơi thì giới bà-la-môn xôn xao kéo đến. Tin đồn đức Phật chủ trương cả bốn giai cấp đều thanh tịnh làm họ bất mãn, phẫn nộ. Lại nữa, bà-la-môn Pokkharasāti hữu danh, uy tín cùng tất thảy đồ chúng, thuộc hạ, vợ con đều đã quy y sa-môn Gotama càng như một tiếng sấm sét vang động giữa trời mưa, ai có tai đều phải nghe. Họ chừng khoảng năm trăm bà-la-môn từ nhiều quốc độ, đến kinh thành Sāvatthi vì một số công việc, khi nghe tin đồn như thế, suy nghĩ rằng: "Ai là người có thể tranh luận với sa-môn Gotama để lấy lại uy tín, địa vị, danh vọng cho giới cấp bà-la-môn? Ai là người không những thông hiểu ba tập Vệ-đà, lại còn quảng văn, quảng kiến, lợi khẩu, biện tài... có thể đối thoại với sa-môn Gotama với thế thượng phong?" Sau khi tìm kiếm, lựa chọn giữa ngàn người, họ đến nhà thiếu niên Assalāyana vốn đang nổi danh bác học thần đồng ở Sāvatthi rồi nêu lên yêu cầu và sở vọng của họ. Thiếu niên Assalāyana trẻ tuổi, đẹp trai, đầu cạo trọc, khuôn mặt sáng và dịu như trăng rằm; y trang nghiêm và kính cẩn lắng nghe tự sự, từ việc đối thoại của đức Phật với



thanh niên Ambaṭṭha, chủ trương bốn giai cấp thanh tịnh đến việc bà-la-môn Pokkharasāti quy giáo như thế nào. Nghe xong, thiếu niên Assalāyana, mười sáu tuổi, thần đồng, nghiêm túc nói: - Vậy là sa-môn Gotama đã nói rất đúng pháp, thưa các bậc trưởng thượng! Hội chúng bà-la-môn ngỡ ngàng, tuy vậy, sau đó họ lại yêu cầu Assalāyana hãy vì danh dự của giới bà-la-môn mà ra tay tranh luận. Thiếu niên Assalāyana lắc đầu: - Không thể đâu, chư tôn giả! Với những ai nói đúng pháp thì ta không thể bài bác được. Lại nữa, đừng nói sa- môn Gotama, mà hằng chục đệ tử thượng thủ của vị ấy, chúng ta cũng không có khả năng tranh luận được! Vậy, tôi là ai mà lại dám thảo luận với sa-môn Gotama? Đến khi hội chúng năn nỉ lần thứ ba, thiếu niên Assalāyana khó lòng từ chối, đành miễn cưỡng nói: - Thật tình tôi không chấp nhận sự thỉnh cầu của chư tôn giả. Tuy nhiên, tôi sẽ đi theo yêu cầu. Nhưng tôi biết rất rõ rằng, với những bậc nói đúng pháp, có giới hạnh và trí tuệ toàn hảo như sa-môn Gotama, cuộc thảo luận ấy càng đưa ta đến chỗ thất bại thảm thương mà thôi! Thế rồi, cuộc tranh luận xảy ra. Thiếu niên Assalāyana với cung cách rất lễ độ, toát ra tư cách của người có học, đưa câu tiền đề: - Thưa tôn giả Gotama! Theo truyền thống thì bà-la-môn là giai cấp tối thượng, các giai cấp khác là hạ liệt. Vì sao vậy? Vì chỉ có bà-la-môn là nước da trắng sáng, các giai cấp khác màu da đen điu hoặc không được trắng sáng như thế! Lại nữa, chỉ có giai cấp bà-la-môn là thanh tịnh, các giai cấp khác là bất tịnh. Tại sao vậy? Vì bà-la-môn là con chính thống của phạm thiên, được sanh ra từ miệng phạm thiên, do phạm thiên tạo ra, là con cháu thừa tự của phạm thiên! 

Chẳng hay tôn giả Gotama nghĩ sao về quan niệm truyền thống ấy? Đức Phật mỉm cười: - Này Assalāyana! Như Lai chỉ hỏi lại ngươi, ngươi thấy quan niệm ấy có đúng không? Thấy thiếu niên im lặng, có vẻ lúng túng nên ngài nói tiếp: - Như Lai là sát-đế-lỵ, nhưng trong giới bà-la-môn có ai có nước da trắng sáng như Như Lai không? Rồi, còn có cả hằng trăm đệ tử của Như Lai thuộc sát-đế-lỵ, thuộc vệ-xá, nước da họ cũng trắng sáng, ngời ngời không thua gì bà-lamôn đâu, có phải thế không, Assalāyana? - Thưa, đúng vậy! Nước da của đức Thế Tôn chưa có ai trong giới bà-la-môn sánh bằng. Các tôn giả khác, rất nhiều, và tôi cũng đã từng thấy. - Vậy thì tự hào nước da trắng sáng có thể lập được không? - Thưa vâng, không thể lập! - Còn nữa, các nữ bà-la-môn họ có kinh nguyệt, mang thai, sanh con và cho con bú. Các nữ sát-đế-lỵ, vệ-xá, thủđà-la cũng có kinh nguyệt, mang thai, sanh con và cho con bú. Vậy thì có sự khác biệt gì giữa các giới mà bà-la-môn lại thanh tịnh, các giai cấp khác là bất tịnh, ngươi xác định cho Như Lai xem với nào? - Sự thanh tịnh kia cũng không thể lập nữa rồi! - Con người, thuộc thai sanh, đều ở trong thai bào rồi được sinh ra từ âm căn cả thảy. Các bà-la-môn có thể chứng minh sự thực cho Như Lai thấy là họ khác, họ được sinh ra từ miệng phạm thiên? Họ là nhân vật thượng đẳng nên họ không nằm trong bọc nước ối dơ uế, bẩn thỉu và tối tăm ấy? - Thật đúng vậy rồi! Nên sinh ra từ miệng phạm thiên cũng không thể lập! Đến đây thì hội chúng la ó, phản đối: 246 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Assalāyana của chúng ta nói ăn theo! - Y không có lập trường! - “Miệng phạm thiên” là lập ngôn có tính chất ẩn ngữ, nghĩa bóng; là nghĩa tư tưởng và triết học! Thiếu niên chợt nghiêm sắc mặt: - Vậy thì chư tôn giả hãy tranh luận với sa-môn Gotama? Chư tôn giả mà có thể đặt được một bàn chân lên mặt chiếu tranh luận, có thể nhúc nhích, cựa quậy dẫu tí chút thì tôi sẽ nhường cho chư vị, và tôi sẽ xin rút lui! Hội chúng im lặng. Thiếu niên Assalāyana thủng thỉnh nói: - Chư vị tôn giả tưởng tôi không hiểu nghĩa bóng, nghĩa tư tưởng, nghĩa triết học hay sao? Chỉ một thoáng sát-na tư duy, tôi thấy rõ rằng, chúng ta mà lôi nghĩa ấy ra, chúng ta lại càng thất thố, càng bị bẽ mặt, càng bị xấu hổ! Tại sao vậy? Nếu chúng ta có đời sống thanh tịnh, giới luật thanh tịnh, hành trì theo phạm hạnh thanh tịnh thì khi ấy mới dám tự hào là dòng dõi thanh tịnh, được sinh ra từ miệng phạm thiên, là con cháu thừa tự phạm thiên! Còn hiện tại, xin lỗi chư tôn giả, chúng ta có xứng như thế không? Làm sao tôi lại có thể nói sai sự thật được! Thấy thiếu niên đã trấn áp được hội chúng, đức Phật nói tiếp: - Có một số quốc độ ở biên địa xa xôi, chưa ảnh hưởng truyền thống và tín ngưỡng bà-la-môn, họ chỉ có hai giai cấp: Chủ nhân và đầy tớ! Ai giàu là chủ nhân, ai nghèo là đầy tớ. Nếu người đầy tớ kia mà giàu liền thành chủ nhân. Nếu chủ nhân kia phá sản, nghèo đói lại trở thành đầy tớ. Vậy thì ai hơn ai? Ai thù thắng, ai hạ liệt có thể phân định được không? Hay là chúng ta lấy lúa gạo, tiền bạc để phân định giá trị một con người, hở Assalāyana? - Không thể! Cái thước đo giá trị phải là tư cách và phẩm chất con người! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 247

- Đúng vậy! Đức Phật gật đầu - Chẳng thể nào chỉ có những người sát-đế-lỵ, người vệ-xá, người thủ-đà-la mới sát sanh, trộm cắp, tà hạnh trong các dục, nói dối láo, nói hai lưỡi, nói ác khẩu, nói phù phiếm, có tâm tham, tâm sân, tà kiến... còn giới bà-la-môn thì

không làm vậy, họ đều có giới hạnh trắng sạch như vỏ ốc, hở Assalāyana? - Thưa, không thể có điều đó! - Vì nhân xấu ác, bất thiện như thế nên ba giai cấp kia bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đoạ xứ, địa ngục còn bà-la-môn thì ngoại lệ, họ được sanh thiên, thiện thú, thiên giới? - Thưa, không thể như vậy được! - Vậy thì bất kể giai cấp nào, nếu làm việc lành tốt, thiện pháp thì được sanh thiện thú, thiên giới; nếu làm việc xấu ác, bất thiện thì bị đọa lạc, ác thú, địa ngục; và quả báo ấy là bình đẳng? - Dĩ nhiên rồi, thưa sa-môn Gotama! - Người bà-la-môn có thể tu tập từ tâm, không hận, không sân thì ba giai cấp kia cũng có thể tu tập được như thế? - Thưa vâng! - Và nếu bà-la-môn tu tập từ tâm, không hận, không sân thì sẽ hoá sanh cộng trú với phạm thiên; ba giai cấp kia cũng tu tập từ tâm, không hận, không sân thì họ cũng được cộng trú với phạm thiên chứ? Cả hội chúng bà-la-môn im lặng phăng phắc. Cả thiếu niên Assalāyana cũng thế. Đức Phật đã có lối lý luận vững chắc, hợp với nhân quả nhưng đưa đến sự thực như thế thì không một ai ngờ tới. Không chấp nhận, không được; và nếu chấp nhận thì sự cao thượng, thù thắng của giới bà-la-môn được vạch trần, không có một kẽ hở để xen vào! Đức Phật biết vậy nhưng ngài cũng chưa dừng lại ở đó. - Một người bà-la-môn cầm cái cào lưng và bột tắm ra sông, kỳ cọ mình mẩy và tẩy sạch uế bẩn thì ba giai cấp kia 248 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

cũng làm được như thế chứ? Hay chỉ có bà-la-môn mới làm được như thế thôi? - Thưa, việc ấy thì ai cũng làm được! - Một người bà-la-môn cầm cái quay lửa bằng cây sāla hay cây sālāla. Một người sát-đế-lỵ cầm cái quay lửa bằng gỗ cây sen hay cây chiên-đàn. Một người vệ-xá cầm cái quay lửa bằng gỗ cây elanda, gỗ cây sồi. Một người đổ phân cầm cái quay lửa bằng gỗ máng heo ăn, máng chó ăn. Sau một hồi quay, gỗ khô cọ xát với gỗ khô, lửa và sức nóng hiện ra. Chẳng lẽ nào chỉ có lửa và sức nóng từ tay quay gỗ của bà-la-môn mới dùng được, mới nấu ăn được, còn lửa của ba giai cấp kia không có ngọn, không có màu sắc, không có ánh sáng, không có sức nóng, hở Assalāyana? - Tôi hiểu rồi, thưa sa-môn Gotama! - Vậy thì từ cái gốc, cái thể cho đến cái tướng dụng thì trong bản chất, chúng là đồng đẳng, chẳng có giai cấp nào thanh tịnh, ưu thắng, cao thượng hơn giai cấp nào? - Đúng vậy, thưa tôn giả! - Vậy thì chúng ta hãy bỏ qua một bên về cái được gọi là dòng dõi, giai cấp được chưa? - Thưa vâng! - Này Assalāyana! Một nam tử sát-đế-lỵ, cưới một nữ nhân bà-la-môn, một bé trai hoặc một bé gái được sanh ra. Bé trai và bé gái ấy được gọi là sát-đế-lỵ hay bà-la-môn? - Chúng giống cha nó mà cũng giống mẹ nó nên người thì gọi sát-đế-lỵ, người thì gọi bà-la-môn đều được cả! - Ngược lại, một nam tử bà-la-môn cưới một nữ nhân sát-đế-lỵ, một bé trai hoặc một bé gái được sanh ra. Bé trai, bé gái ấy được gọi là bà-la-môn hay sát-đế-lỵ? - Như trường hợp trên, gọi là bà-la-môn hay sát-đế-lỵ đều được cả! - Này Assalāyana! Trường hợp khác. Một con ngựa cái giao phối với con lừa, một con vật được sanh ra. Con vật ấy Minh Đức Triều Tâm Ảnh 249

cũng giống cha nó, cũng giống mẹ nó, sao người ta không gọi là con ngựa hay con lừa mà gọi là con la? - Đây là trường hợp giao phối khác giống nên có sự sai khác như thế. Tuy nhiên, nếu phân tích cho kỹ - thì con la ấy chỉ là cái tên thôi, tự bản chất, nó cũng giống cha nó là con ngựa, cũng giống mẹ nó là con lừa! - Chính xác! Đức Phật gật đầu - Tự bản chất, chẳng có sai biệt gì! Vậy chúng ta đừng bàn về huyết thống nữa nhé? -

Thưa vâng! - Này Assalāyana! Có hai anh em bà-la-môn đồng mẹ khác cha. Một người thông hiểu Vệ-đà, đọc tụng thánh điển và chấp trì mọi nghi thức tế lễ đúng như truyền thống. Còn người kia không thông, không biết, không đọc tụng gì cả. Trong hai người ấy, người ta sẽ tiếp đón, tôn trọng, cúng dường vị nào? - Dĩ nhiên là người thông hiểu Vệ-đà... - Thế giả dụ người thông hiểu Vệ-đà ấy hành ác giới, ác pháp, sát sanh, trộm cắp, dối láo, bất thiện, còn người không thông hiểu Vệ-đà lại sống lành tốt, trì giới, hành thiện pháp thì người ta sẽ tiếp đón, tôn trọng, cúng dường ai? - Dĩ nhiên là cho người lành tốt, trì giới, hành thiện pháp! Đến đây, đức Phật kết luận: - Thế là chúng ta đã đi từ sanh chủng, dòng dõi. Bỏ sanh chủng, dòng dõi, ta đi qua huyết thống. Bỏ huyết thống, ta đi qua thánh điển. Cuối cùng, bỏ thánh điển, chúng ta đã đi về sự thanh tịnh của bốn giai cấp như Như Lai đã từng tuyên giảng đó đây! Cả hội chúng bà-la-môn im lặng, ủ rũ, co vai, cúi đầu, sững sờ, không ai mở miệng ra được, huống hồ là phản bác. Chỉ riêng thiếu niên Assalāyana biết sự thực là như vậy, nên chàng rất tỉnh táo, lặng lẽ gật đầu, tiếp thu sự chỉ giáo của bậc Đại Sa-môn. 250 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Đức Phật tiếp tục nói chuyện với chàng: - Quan niệm truyền thống ấy có gốc nguồn từ một thuở rất xa xưa, này Assalāyana! Nếu muốn nghe, Như Lai sẽ nói. - Vâng, thưa tôn giả Gotama! “- Thuở xưa có bảy ẩn sĩ bà-la-môn sống trong một ngôi rừng, họ có công hạnh lớn, chú thuật lớn, uy lực lớn. Hôm kia, họ cùng tự mãn, tự hào, tự tán tụng nhau rồi khởi lên ý nghĩ:“Trên đời này, chỉ có bà-la-môn là ưu thắng, cao thượng, tối thượng; là dòng dõi huyết thống thanh tịnh bảy đời, được sinh ra từ miệng phạm thiên, thừa tự phạm thiên còn các giai cấp khác là thấp thỏi, hạ liệt, chỉ là người hầu kẻ hạ bà-la-môn mà thôi!” Tại khu rừng kế cận có bậc đại ẩn sĩ, không những công hạnh, chú thuật, uy lực là bậc thầy của bảy vị ẩn sĩ kia mà còn hiểu biết, thông tuệ nhiều lãnh vực khác nữa. Tên của bậc đại ẩn sĩ này thì tràn qua tai của mọi ẩn sĩ - đấy là Asita Devala - nhưng ai cũng nghĩ chỉ là huyền thoại hoặc là sự thêu dệt của mọi người. Biết được sự thiển cận, ngu dốt và tà kiến của bảy vị ẩn sĩ; và cũng muốn giáo hoá họ, đại ẩn sĩ Asita Devala sửa soạn râu tóc, đắp y vải màu đỏ tía, đi dép với nhiều đường viền kiên cố, cầm một cây gậy bằng vàng, với thời gian như viên lực sĩ co duỗi cánh tay, hiện ra trước những am thất của bảy vị ẩn sĩ, đi tới, đi lui, rồi đi lui, đi tới, miệng thốt lớn: “- Ôi! Nơi này thật là ngu ngốc! Ôi! Nơi này thật là trống rỗng! Nơi này thật là tà kiến!” Bảy vị ẩn sĩ nghe được, tự nghĩ: “Kẻ kia là ai mà cứ đi tới, đi lui như con bò đi vòng tròn, lại dám cả gan thốt lên lời bất nhã, trịch thượng, dường như là ám chỉ chúng ta?” Với hận tâm, với sân tâm, với hại tâm, họ đồng sử dụng chú thuật rồi hét to rằng: “Hãy biến thành tro tàn hạ liệt, hỡi lão già đê tiện kia!” Lạ lùng sao, chú thuật kia không đốt đại ẩn sĩ Asita Devala thành tro tàn, mà ngược lại, làm cho dung Minh Đức Triều Tâm Ảnh 251

sắc ông ta sáng rực lên, chói ngời lên vô cùng đẹp đẽ, vô cùng khả ái! Sợ hãi, hoảng hốt và cả buồn phiền, họ tự nghĩ: “Hỏng rồi! Uy lực của chúng ta mất tiêu rồi! Trước đây, chỉ cần một người đọc chú, thì hòn núi đá cũng tan tành; mà nay cả bảy người hợp lực, lại làm cho lão già kia đẹp đẽ, khả ái hơn, là nghĩa làm sao cơ chứ?” Họ bước ra, chăm chăm nhìn vị đạo sĩ kỳ quái. Đại ẩn sĩ Asita Devala tủm tỉm cười: - Các bạn đã phục

chưa? Đã chịu bỏ tâm hận, tâm sân đối với ta chưa? - Vâng, chúng tôi sẽ không dám thế nữa! - Ừ, vậy là tốt! Nhưng hãy hứa đi! Nếu còn khởi tâm giết người nữa, thì một sợi lông chân của ta cũng đưa các ngươi trở về với cát bụi! Nhìn ánh mắt uy nghiêm, không giận mà oai, toát ra một năng lực phi phàm của vị đại ẩn sĩ, cả bảy vị co rúm người lại, lắp bắp: - Xin hứa, chúng tôi xin hứa! Thấy lão già lại nở nụ cười hiền hoà, họ bạo gan hỏi: - Vậy ngài là ai? Phạm thiên chăng? - Cũng đúng! Ta là ẩn sĩ Asita Devala, và rồi ta sẽ cộng trú với phạm thiên! Hoảng hồn, họ sụp lạy. Sau khi tìm kiếm chỗ ngồi thích hợp, ẩn sĩ Asita Devala tìm cách giáo giới họ. - Ta đã nghe ý nghĩ khởi sanh trong tâm của các bạn. Bây giờ ta sẽ hỏi điều này. Các bạn có biết mẹ sanh của một bà la-môn, trước đó, bà ta giao hợp với một bà la-môn hay phi bà-la-môn? - Thưa, thật khó biết. - Và có chắc chắn rằng, bảy đời tổ mẫu của họ chỉ giao hợp với bà-la-môn chớ không phải phi bà-la-môn? 252 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Thưa, cũng thật khó biết. - Cha sanh cũng thế, từ một đời cho đến bảy đời tổ phụ có chắc chắn là chỉ giao hợp với nữ bà-la-môn chớ không phải phi nữ bà-la-môn? - Quả có thế, không thể xác quyết được! - Vậy thì không thể, khó biết được, tại sao các bạn lại lấy cái huyết thống thanh tịnh bảy đời mà chủ trương? Nó từ đâu ra? Cả bọn im lặng, cúi đầu. Họ đã biết mình sai. Ẩn sĩ Asita Devala đi bước nữa: - Có ai trong các bạn biết rõ chuyện nhập thai? Nó ra sao? - Thưa, chúng tôi chỉ biết rằng, vào thời mà người nữ có điều kiện thụ thai, có người nam giao hợp và có một hương ấm (gandhabha) tìm đến. Đầy đủ ba yếu tố ấy, sự nhập thai mới thành tựu. - Đúng vậy! Và các bạn có thể biết rằng, hương ấm này là bà-la-môn, hương ấm kia là sát-đế-lỵ, hương ấm nọ là vệxá, là thủ-đà-la chứ? - Thưa, không thể! - Các bạn lại nói đúng nữa! Nhưng mà này, đây là câu hỏi tối hậu: Ngay chính các bạn, các bạn có biết các bạn là ai không, từ hương ấm vô danh đầu tiên ấy? Họ chợt như thấy rõ được điều gì, đồng sụp lạy bên chân vị đại ẩn sĩ: - Quả đúng là vậy, sự tình là vậy, chúng tôi không biết chúng tôi là ai!" Kể xong chuyện, đức Phật kết luận: - Như thế, bảy vị ẩn sĩ kia đã bị đại ẩn sĩ Asita Devala chất vấn, cật vấn, nạn vấn về vấn đề sanh chủng, tận cùng cho đến thức tái sanh (hương ấm) họ đã không thể ứng đáp được, cuối cùng phải thú nhận không biết mình là ai! Vậy thì nay, ngươi và cả hội chúng bà-la-môn này đều là hạng Minh Đức Triều Tâm Ảnh 253

cháu chít của bảy vị ẩn sĩ lại có thể ứng đối với Như Lai, còn là bậc thầy của đại ẩn sĩ Asita Devala kia nữa! Tâm phục, tín phục đến tận cùng, thiếu niên Assalāyana quỳ sụp dưới chân của đức Thế Tôn, xin được quy y Tam Bảo, làm một cận sự nam cho đến trọn đời!

254 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Chuyện Tỳ-Khọu Nanda

Sau những buổi "tranh luận" ấy thì uy tín, uy lực của đức Phật và giáo pháp đã làm cho giới bà-la-môn bàng hoàng, không còn dám cựa quậy, nhúc nhích nữa. Trí tuệ của đức Phật đã mở phơi trần trụi những bao che, phong kín ngụy trang bấy lâu nay của giới cấp bà-la-môn! Họ chẳng còn chỗ nào để tự hào và hãnh diện nữa. Đúng ngài là hiện thân của đức Chánh Đẳng Giác trên đời này thực sự rồi. Cả hai buổi pháp thoại đều

được truyền tụng đi khắp mọi nơi; thêm mắm, thêm muối cho câu chuyện được đậm đà; thêm gừng, thêm ớt cho nó cay cay hơn; thêm dấm, thêm chanh cho nó chua chua thêm một chút nữa. Chuyện đời mà. Các giới cấp từ lâu tự xem mình là thấp kém, bây giờ cảm thấy mình được cởi trói, được nở mày, nở mặt, được sống cho ra một con người. Họ tri ân đức Thế Tôn về quan điểm bốn giai cấp đều thanh tịnh ấy. Thế là khí hậu của Kỳ Viên đại tịnh xá như được thêm mưa thuận, gió hòa... Các trưởng lão ổn định chỗ ăn ở, sinh hoạt, tu tập cho tăng chúng, bây giờ đã trên hai ngàn vị. Đến mùa an cư có thể còn đông hơn nữa. Hai vị đại đệ tử phải tuyển chọn thêm một số vị giáo thọ. Đức Phật gần gũi, trao đổi chuyện với Rāhula để xem chú có tiến bộ không. Ai cũng khen Rāhula

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 255

hiếu học. Giới sa-di ở đây rất đông, hai vị đại đệ tử lại thêm vất vả để giáo huấn, được Rāhula phụ giúp rất đắc lực. Riêng tỳ-khưu Nanda thì khuôn mặt không được vui, trong lòng vẫn còn bị đốt cháy bởi khối lửa tình si. Đức Phật chợt nói: - Này Nanda! Hôm nay, ông cùng với Như Lai hãy đi chơi một chuyến cho khuây khoả! Ngạc nhiên, Nanda tròn mắt: - Đi chơi? - Phải, lên cõi trời chơi! Tiện thể, Như Lai muốn giáo giới, nhắc nhở ông thiên chủ Đế Thích một chút. Nói xong, đức Phật vận thần thông lực đưa tỳ-khưu Nanda đến cung trời Đao Lợi. Giữa không gian, khi bay ngang qua một khu rừng vừa bị hỏa thiêu, đức Phật cốt ý để cho Nanda trông thấy một con khỉ cái bị cháy trụi lông; tai, mũi và đuôi đều bị sứt, đang cố ôm bám vào một thân cây trơ trọi để níu lấy sự sống. Đến cung điện rực rỡ của đệ nhị thiên đường, chuông gió, sáo trời dặt dìu, mê ly, thánh thót; hoa trời nở đầy hai bên lối đi bạch ngọc, trân châu, mã não. Mấy muôn chư thiên lấp lánh ánh sáng, phục sức cao sang và quý phái, dẫn đầu là thiên chủ Đế Thích ra nghinh đón đức Tôn Sư. Và, ô kìa, mười muôn thiên nữ với sắc đẹp lộng lẫy, đài các, diễm lệ, kiêu kỳ xuất hiện giữa đám mây hồng, mây tím; nhóm vũ khúc, nhóm hát ca... có cả quần tiên càn-thát-bà tấu nhạc như một cuộc hội trường xuân miên viễn. Thấy tỳ-khưu Nanda đang say sưa, mê mẩn ngắm nhìn, đức Phật nói: - Này Nanda! Ông hãy tuỳ nghi đi chơi đâu đó cho thỏa thích. Như Lai có công việc với Sakka thiên chủ. Thế rồi, đợi Đế Thích dẫn đức Phật vừa đi khuất, tỳkhưu Nanda đi thăm thú cảnh “non bồng nước nhược”! Ở đâu cũng điện các trùng điệp, ở đâu cũng bảy báu trùng điệp. 256 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Không gian sạch trong, không một mảy bụi. Rồi hý trường, công viên, hồ cảnh, thủy tạ, đền đài, vườn cây, rừng cây với hoa trái lạ lùng chín mọng, hương thơm diệu kỳ. Và ô kìa, tiên nữ và tiên nữ... vóc ngọc, dáng ngà chỗ này chỗ kia thướt tha, uyển chuyển bay lượn đó đây vẳng lại tiếng cười vui, âm thanh trong trẻo như ngọc chạm, như pha lê reo! Tới chỗ nào, tỳ-khưu Nanda cũng như muốn chết sửng, chân bước đi không nổi! Ở đây, sắc trời, thanh trời, hương trời nó hấp dẫn, lôi cuốn gấp hằng triệu lần thế gian. Cung điện Kapilavatthu huy hoàng, sang trọng, nhưng đem so sánh với nơi này thì chỉ như cái xó bếp tối tăm, nghèo nàn thật tội nghiệp. Bước chân đưa đẩy, dẫn Nanda đến một tòa cung điện với năm trăm bảo tháp kim cương, hội tụ giữa hư không, phản chiếu ánh sáng lấp lánh muôn màu. Bước vào giữa điện, Nanda trông thấy một chiếc ngai

khảm bảy báu, trông rất lộng lẫy, sang trọng. Tuy chưa thấy một vị thiên tử nào ngự ở đấy, nhưng hầu quanh có năm trăm thiên nữ mà cô nào cũng chim sa cá lặn, nguyệt thẹn hoa nhường trông xinh đẹp, mỹ miều mà thế gian thật không tưởng tượng nổi. Tỳ-khưu Nanda bạo gan hỏi: - Chiếc ngai bảy báu trân quý thế kia, sao chưa có vị thiên tử diễm phúc nào an ngự ở đấy, thưa quý tiên nương? Một thiên nữ tủm tỉm cười đáp: - Thưa tôn giả! Chúng thiếp chuẩn bị sẵn để chờ đợi đón tiếp một vị trong giáo hội của đức Thế Tôn! Tò mò, Nanda hỏi: - Vị nào vậy? Quý tiên nương có biết chăng? - Thưa, nghe nói là tỳ-khưu Nanda! Vị ấy hiện đang hành trì, tu tập rất tinh tấn! Ra khỏi toà lâu đài rồi mà trái tim Nanda còn nhảy loạn trong lồng ngực. Trên đường trở về hạ giới, đức Phật hỏi: Minh Đức Triều Tâm Ảnh 257

- Này Nanda! Hằng muôn tiên nữ nơi cõi đệ nhị thiên đường, cụ thể là năm trăm tiên nữ nơi toà lâu đài bảo tháp kim cương, nếu đem so với công nương Janapāda Kaḷyāni của ông, ai xinh đẹp, mỹ miều, diễm lệ hơn? Nanda đỏ mặt ra đến tận mang tai, cúi đầu đáp: - So với họ thì công nương Janapāda Kalyāni chỉ giống như con khỉ cái bị cháy trụi lông, đen thui, sứt mũi, sứt tai, cụt đuôi tại khu rừng nọ. Đức Phật mỉm nụ cười trong tâm, nói rằng: - Này Nanda! Vậy hãy tinh tấn, nỗ lực! Như Lai hứa, nếu Nanda kiên trì tu tập giáo pháp thì một ngày kia, năm trăm bảo tháp kim cương, chiếc ngai vàng thất bảo cùng năm trăm tiên nữ ấy sẽ thuộc về của ông! Từ đó, khi ở tịnh đường, lúc ở nơi liêu đơn, gốc cây, bãi trống, rừng vắng... Nanda thiền định rất mực chuyên cần, rất mực chịu khó và nhiệt tâm. Mọi người biết chuyện ấy. Các bậc thánh vô học hoặc hữu học thì im lặng, bởi họ biết phương tiện trí rất thâm sâu của đức Thế Tôn. Các vị còn phàm phu, nhất là chư sư trẻ thì có dịp để họ nhạo báng, đùa bỡn hoặc tạo nên những nụ cười vui, vô hại, rất dí dỏm: - Nè, tôn giả Nanda của chúng ta biết cách "đầu tư công phu" đó nghe! - Ừa, chuyến buôn bán làm ăn này ông hoàng của chúng ta lãi to rồi! - Đừng có xía phần! Ai ăn nấy no. Ai tu nấy được! - Nhưng những năm trăm tiên nữ "nhín" bớt cho một, hai, không được sao? Chuyện đến tai, Nanda cảm nghe xốn xang, khó chịu vô cùng. Ngẫm nghĩ lại, ông chợt thấy rõ mục đích của mình tỏ ra tầm thường và thấp kém quá. Họ chế giễu là đúng. Họ nhạo báng là họ muốn thức tỉnh mình đây! Đức Phật xuất hiện rất đúng lúc: 258 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

- Này Nanda! Bỏ qua chuyện ấy đi! Hôm nay ông và Như Lai đi chơi một miền xa. Hãy đến một cảnh giới đau khổ! Lần này, đức Phật lại sử dụng thần thông đưa Nanda xuống thăm một cảnh giới ở địa ngục. Dịp này, Nanda chứng kiến tận mắt những thảm cảnh hãi hùng. Đây là một cột trụ đồng đỏ lửa rừng rực, các tội nhân trần truồng phải bám siết để leo lên, da thịt cháy xèo xèo. Bên kia là những con quỷ mặt trâu, đầu ngựa, cầm những chiếc đinh ba nhọn hoắt, đâm suốt qua lưng tội nhân rồi cất những tiếng tru ghê rợn. Nọ là những con dạ-xoa, la-sát cầm những chiếc cưa sắt nung lửa đỏ lòm, cứ tuần tự cưa tội nhân ra từng khúc, từng đoạn, gan ruột đổ lòng thòng, máu me chảy tràn thành vũng. Và thôi, nào là bàn chông, máy chém, máy lóc xương... kể sao cho xiết! Tội nhân chỗ này, chỗ kia giãy đành đạch, la hét, kêu gào... lẫn tiếng cười ghê rợn của quỷ dữ. Những cái cối đồng vĩ đại, những chiếc chày to lớn, đưa lên đưa xuống nhịp nhàng, bên trong là tội nhân với xương thịt bầy nhầy như cốt ý làm chả thịt người cho quỷ sứ ăn! Nanda rùng mình, ớn lạnh... bước sang một lò nấu người. Những chiếc

vạc to lửa cháy xanh lè, bên trong dầu sôi sùng sục. Những con quỷ mặt xanh, mũi đỏ, thò tay quăng tội nhân vào từng chảo một. Nơi chảo khác, dầu sôi như sóng cuộn, lại không có tội nhân... Ngạc nhiên, Nanda hỏi thì được một con quỷ có vẻ lịch sự, đáp: - Thưa tôn giả! Cái này thì còn để dành... - Sao? Để dành? Cho tội nhân nào? - Nghe nói là một vị tỳ-khưu! - Ai? Vị nào vậy? - Cái ông không chịu tu hành; ăn cơm của đàn-na thí chủ mà đêm ngày cứ tơ tưởng đến con gái! Là ông hoàng Nanda đấy! Minh Đức Triều Tâm Ảnh 259

Từng chân tơ, kẽ tóc đều dựng ngược cả lên, da thịt nổi gai ốc, một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng - Nanda quày quả theo đức Thế Tôn trở lại trần gian mà cả tâm thần còn bủn rủn, cả tứ chi còn bải hoải! Nanda phủ phục bên chân đức Phật: - Xin đức Tôn Sư hãy huỷ bỏ lời hứa về chuyện năm trăm cô tiên nữ, đệ tử sợ hãi lắm rồi! Đức Phật lắc đầu: - Chưa! Chưa thể! Chừng nào ông không còn bám víu vào những sự vật trần gian; chừng nào ông đã vĩnh viễn xuất ly dục lạc; nội tâm hoàn toàn thanh tịnh như viên bạch ngọc trong suốt không tỳ vết nhiễm ô thì lúc ấy, Như Lai huỷ bỏ lời hứa cũng không muộn gì! Nói thế xong, đức Tôn Sư đọc một bài kệ: “- Đau khổ và khoái lạc Bùn nhơ đáy mặt hồ Hương hoa sen toả ngát Cho người diệt si mê! Khoái lạc và đau khổ Xúc động tâm phàm phu Người vĩnh ly nhiễm ái Hoa sen thắm mặt hồ!” Trong lúc Nanda lắng nghe câu kệ có vẻ chú tâm thì đức Phật đã không còn ở đấy. Vì ngài biết, bắt đầu từ bây giờ, Nanda sẽ gạt bỏ được những tư tưởng ô nhiễm, xấu xa để dành thời gian cho sự kiên trì tu tập. Rồi sẽ có hiệu quả tốt và không còn lo ngại gì về ông hoàng si tình ấy nữa.

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*